

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày 26-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Ngọc Thành
- Ông Nguyễn Hữu Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Phục - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 15/TB-TA ngày 25 tháng 10 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số: 16/TB-TA ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với:

- Bị cáo Nguyễn Tuấn C, sinh năm 1992; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: thợ sắt; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1968; có vợ Phạm Thị Th, sinh năm 1993 (Ly hôn năm 2018) và có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Không; tạm giam: Không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 46/LCĐKNCT, ngày 15/9/2021 của Công an huyện T.

Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Đỗ Thị Thùy L, sinh năm 1985, có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: ấp Y, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Văn K, sinh năm 1966, *vắng mặt*.
Địa chỉ: ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 12/9/2021, Đội cảnh sát điều tra về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp kết hợp với Công an xã P, kiểm tra trại nuôi lợn phía sau nhà Nguyễn Tuấn C ở ấp L để truy tìm Đỗ Thị Thùy L trong vụ mua bán trái phép chất ma túy. Kiểm tra trong trại, cơ quan công an phát hiện L đang nằm ngủ trên võng, bên cạnh có một thùng loa, trên thùng loa có một bao thuốc lá hiệu HERO, bên trong bao thuốc có 01 cây kéo kim loại màu trắng và 02 túi nylon chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy; còn C đang vắt trứng lợn bên cạnh trại nên tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và mời C, L về trụ sở Công an xã làm việc.

Quá trình điều tra,

Nguyễn Tuấn C khai nhận: 02 túi ma túy trên, C mua của một người lạ không rõ họ tên, địa chỉ ở thành phố Hồ Chí Minh với giá 300.000đồng, cách ngày bị bắt quả tang khoảng 02 tháng. Đến 8 giờ ngày 12/9/2021, C lấy 02 gói ma túy được giấu trong bụi cây gần trại nuôi lợn mang vào trại để sử dụng, còn L nằm trên võng không sử dụng chung với C, khi sử dụng ma túy xong C để 02 gói ma túy vào bao thuốc lá rồi để trên thùng loa và đi ra ngoài. L nằm võng trong trại có nhìn thấy 02 gói ma túy và có lấy sử dụng không thì C không biết. Kết quả test nhanh, C dương tính chất ma túy dạng Methamphetamine.

Đỗ Thị Thùy L khai nhận: cách ngày bị bắt quả tang khoảng 10 ngày, L đến trại nuôi lợn của C sống với C. Tại đây, L không nói bản thân có tiền án, hay từng phạm tội và có thông báo truy tìm của cơ quan công an cho C biết. Đến 08 giờ ngày 12/9/2021, thấy C sử dụng ma túy xong và bỏ đi ra ngoài, L thấy nỏ thủy tinh mà C mới sử dụng còn ma túy nên lấy sử dụng. L không nhìn thấy 02 gói ma túy mà C để trong bao thuốc lá hiệu HERO trên thùng loa và không biết nguồn gốc ma túy của C, khi sử dụng xong, L nằm trên võng ngủ thì công an đến bắt giữ L, C và thu giữ các dụng cụ có liên quan đến việc sử dụng ma túy.

Tại kết luận giám định số: 834/KL-KTHS, ngày 14/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: tinh thể rắn chứa trong 2 túi nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong cùng phong bì giấy màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,137gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323 thuộc Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì giấy màu trắng có khối lượng 0,101gam

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Tuấn C, gồm: 02 túi nylon chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì giấy gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,137 gam, loại Methamphetamine, (mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì giấy màu trắng có khối lượng 0,101 gam, được niêm phong ghi “Niêm phong số 839 ngày 12/9/2021, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp” có các chữ ký ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Văn B, Nguyễn Tân P và Nguyễn T; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hero; 01 quạt gas; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa sọc trắng tím, 01 chai nhựa trong suốt.

- Thu giữ của Đỗ Thị Thùy L: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F5 màu vàng hồng (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

Tại Cáo trạng số: 41/CT-VKSTN ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn C, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Tình tiết tăng nặng: Không. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Nguyễn Tuấn C khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/9/2021 của Công an xã P, huyện T và Bản ảnh hiện trường; Kết luận giám định số: 834/KL-KTHS ngày 14/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp; Tờ tự nhận ngày 12/9/2021 của bị cáo C; Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 12/9/2021, Đội cảnh sát điều tra về hình sự - kinh tế - Ma túy Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp kết hợp với Công an xã P, kiểm tra trại nuôi lợn phía sau nhà Nguyễn Tuấn C ở ấp L, xã P. Kiểm tra bên trong trại, cơ quan điều tra thu giữ của C 02 túi nylon chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng là chất ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy theo Kết luận giám định, có tổng khối lượng 0,137gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo C tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,137gam, loại Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt theo điều luật quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, bị xã hội lên án. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy gây hậu quả rất lớn đối với bản thân, gia đình và xã hội cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo biết rõ điều đó vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng hình phạt với một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh gia đình khó khăn theo xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P ngày 24/9/2021 và có cha Nguyễn Văn K (hiện nay Hội viên Hội cựu chiến binh xã P) tham gia đi bộ độ năm 1986 nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo là thợ sắt làm công cho người khác thu nhập không ổn định nên không áp dụng.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO F5 màu vàng hồng mà cơ quan điều tra thu giữ của Đỗ Thị Thùy L. Trong quá trình điều tra, xác định không liên quan đến vụ án và Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho L xong nên không xem xét.

Đối với mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì giấy màu trắng có khối lượng 0,101gam, được niêm phong ghi “Niêm phong số 839 ngày 12/9/2021, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp” có các chữ ký ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Văn B, Nguyễn Tấn P và Nguyễn T; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hero; 01 quẹt gas; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa sọc trắng tím, 01 chai nhựa trong suốt. Xét thấy, vật chứng trên là chất ma túy là vật cấm tàng trữ và công cụ do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với người bán ma túy cho C (không biết họ tên, năm sinh và địa chỉ cụ thể). Cơ quan điều tra chưa làm việc được, đề nghị Cơ quan điều tra - Công an huyện T tiếp tục xác minh làm rõ khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Đối với Đỗ Thị Thùy L có nhìn thấy bị cáo C sử dụng trái phép chất ma túy nhưng L không nhìn thấy 02 gói ma túy mà bị cáo C để trong bao thuốc lá hiệu HERO trên thùng loa và không biết rõ nguồn gốc ma túy của bị cáo C nên không xem xét đồng phạm với bị cáo C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Riêng hành vi của L sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo C trong nỏ thủy tinh còn sót lại, đề nghị Cơ quan điều tra – Công an huyện T tiếp tục làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn C 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì giấy màu trắng có khối lượng 0,101gam, được niêm phong ghi “Niêm phong số 839 ngày 12/9/2021, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp” có các chữ ký ghi họ tên Trương Minh V, Nguyễn Văn B, Nguyễn Tấn P và Nguyễn T; 01 (một) kéo kim loại màu trắng; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hero; 01 (một) quạt gas; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa sọc trắng tím, 01 chai nhựa trong suốt.

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Tuấn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hứa Quang Thông